

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG
Số: 36/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Tân, ngày 19 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: *Chị Phạm Thị Ngọc D, sinh năm 1994.*

Địa chỉ: Tổ 13, ấp Phú Trường Yên, xã Song P, huyện TB, tỉnh VL.

- Bị đơn: *Anh Lê Văn N, sinh năm 1985.*

Địa chỉ: ấp Hòa Thuận, xã Nguyễn V, huyện BT, tỉnh VL.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Phạm Thị Ngọc D** và Anh **Lê Văn N**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Chị Phạm Thị Ngọc D và Anh Lê Văn N thoả thuận chị D được trực tiếp nuôi con chung: Lê Ngọc P, sinh ngày 03/10/2017, anh N không

phải cấp dưỡng nuôi con. Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản:

+ Về tài sản chung: không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Các đương sự thỏa thuận là Chị Phạm Thị Ngọc D đồng ý nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị D đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số 0012051 ngày 08/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân nên chị D được nhận lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS Bình Tân;
- VKSND huyện Bình Tân;
- UBND xã Nguyễn Văn Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Dũng